

QUYẾT ĐỊNH

Về việc phê duyệt giá đất cụ thể để làm căn cứ tính tiền bồi thường khi Nhà nước thu hồi đất thực hiện Dự án Đầu tư xây dựng cầu và tuyến đường tránh thị trấn Sơn Dương từ Km183 QL37 đi qua tổ dân phố Tân Kỳ, Tân Phúc qua Quốc lộ 2C đến Km188 QL37, tổ dân phố Đăng Châu, huyện Sơn Dương

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH TUYÊN QUANG

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số Điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;

Căn cứ Luật Đất đai ngày 29 tháng 11 năm 2013;

Căn cứ Nghị định số 44/2014/NĐ-CP ngày 15 tháng 5 năm 2014 của Chính phủ Quy định về giá đất;

Căn cứ Thông tư số 36/2014/TT-BTNMT ngày 30/6/2014 của Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định chi tiết phương pháp định giá đất; xây dựng, điều chỉnh bảng giá đất; định giá đất cụ thể và tư vấn xác định giá đất;

Căn cứ Quyết định số 05/2015/QĐ-UBND ngày 16/4/2015 của Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành quy định về trình tự, thủ tục thực hiện bồi thường, hỗ trợ và tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất vì mục đích quốc phòng, an ninh; phát triển kinh tế - xã hội vì lợi ích quốc gia, công cộng trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang;

Căn cứ Quyết định số 40/2019/QĐ-UBND ngày 20/12/2019 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc ban hành quy định phân loại đường phố, phân khu vực, phân vị trí đất và Bảng giá đất 05 năm (2020-2024) trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang; Quyết định số 27/2021/QĐ-UBND ngày 28/12/2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc sửa đổi, bổ sung quy định phân loại đường phố, phân khu vực, phân vị trí đất và Bảng giá đất 05 năm (2020-2024) trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang ban hành kèm theo Quyết định số 40/2019/QĐ-UBND ngày 20/12/2019;

Căn cứ Quyết định số 26/2021/QĐ-UBND ngày 28/12/2021 của UBND tỉnh Tuyên Quang về việc quy định hệ số điều chỉnh giá đất năm 2022 trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang;

Căn cứ Quyết định số 70/QĐ-UBND ngày 20/02/2021 của UBND tỉnh Tuyên Quang về việc phê duyệt kế hoạch sử dụng đất năm 2021 huyện Sơn Dương, tỉnh Tuyên Quang;

Căn cứ Quyết định số 592/QĐ-UBND ngày 16/4/2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh Tuyên Quang về việc phê duyệt Dự án Đầu tư xây dựng cầu và tuyến đường tránh thị trấn Sơn Dương từ Km183 QL.37 đi qua tổ dân phố Tân Kỳ, Tân Phúc qua Quốc lộ 2C đến Km188 QL.37, tổ dân phố Đăng Châu, huyện Sơn Dương;

Căn cứ Thông báo số 182/TB-UBND ngày 06/12/2021 của Ủy ban nhân dân huyện Sơn Dương về việc thu hồi đất để thực hiện dự án: Đầu tư xây dựng cầu và tuyến đường tránh thị trấn Sơn Dương từ Km183 QL.37 đi qua tổ dân phố Tân Kỳ, Tân Phúc qua Quốc lộ 2C đến Km188 QL.37, tổ dân phố Đăng Châu, huyện Sơn Dương;

Trên cơ sở kết quả thẩm định giá đất của Hội đồng thẩm định giá đất tỉnh tại Văn bản số 1485/HĐTĐGD-STC ngày 21/6/2022; đề nghị của Sở Tài nguyên và Môi trường tại Văn bản số 283/TTr-STNMT ngày 28/6/2022.

QUYẾT ĐỊNH

Điều 1. Phê duyệt giá đất cụ thể làm căn cứ tính tiền bồi thường khi Nhà nước thu hồi đất thực hiện dự án Đầu tư xây dựng cầu và tuyến đường tránh thị trấn Sơn Dương từ Km183 QL.37 đi qua tổ dân phố Tân Kỳ, Tân Phúc qua Quốc lộ 2C đến Km188 QL.37, tổ dân phố Đăng Châu, huyện Sơn Dương, cụ thể như sau:

1. Tại xã Tú Thịnh

1.1. Đất ở tại nông thôn các vị trí ven trục giao thông chính:

- Quốc lộ 37 (Từ thị trấn Sơn Dương - Tuyên Quang), địa phận xã Phúc Ứng, Tú Thịnh: Đoạn từ tam ngã ba giao giữa đường Quốc lộ 37 và Quốc lộ 2C đến 200 m (theo hướng đi thành phố Tuyên Quang): Giá đất tính tiền bồi thường là 1.300.000 đồng/m², hệ số điều chỉnh giá đất bằng 1,0 lần so với bảng giá đất 05 năm của tỉnh.

- Quốc lộ 37 (Từ thị trấn Sơn Dương - Tuyên Quang), địa phận xã Phúc Ứng, Tú Thịnh: Đoạn từ cách tam ngã ba giao giữa đường Quốc lộ 37 và Quốc lộ 2C từ 200m trở đi đến công thoát nước dốc áp Km 4: Giá đất tính tiền bồi thường là 800.000 đồng/m², hệ số điều chỉnh giá đất bằng 1,0 lần so với bảng giá đất 05 năm của tỉnh.

1.2. Đất trồng cây lâu năm

Khu vực I, vị trí 1: Giá đất tính tiền bồi thường là 36.000 đồng/m², hệ số điều chỉnh giá đất bằng 1,0 lần so với bảng giá đất 05 năm của tỉnh.

1.3. Đất trồng cây hàng năm

Khu vực I, vị trí 2: Giá đất tính tiền bồi thường là 40.000 đồng/m², hệ số điều chỉnh giá đất bằng 1,0 lần so với bảng giá đất 05 năm của tỉnh.

1.4. Đất nuôi trồng thủy sản

Khu vực I, vị trí 2: Giá đất tính tiền bồi thường là 31.000 đồng/m², hệ số điều chỉnh giá đất bằng 1,0 lần so với bảng giá đất 05 năm của tỉnh.

1.5. Đất rừng sản xuất

Khu vực I, vị trí 1: Giá đất tính tiền bồi thường là 16.000 đồng/m², hệ số điều chỉnh giá đất bằng 1,0 lần so với bảng giá đất 05 năm của tỉnh.

2. Tại thị trấn Sơn Dương

2.1. Đất ở tại đô thị

- Đường loại I, vị trí 1: Từ chân dốc Đền (hết đất nhà ông Sơn Chút) qua Chi nhánh điện đến cổng Trung tâm Hướng nghiệp dạy nghề: Đất liền cạnh đường phố (mặt tiền): Giá đất tính tiền bồi thường là 4.000.000 đồng/m², hệ số điều chỉnh giá đất bằng 1,0 lần so với bảng giá đất 05 năm của tỉnh.

- Đường loại I, vị trí 4: Đoạn từ Cầu Sơn Dương đến Cầu Trắng và từ ngã 3 Cầu Sơn Dương đến cổng qua đường thôn Xây dựng (đi về phía Tân Trào): Các vị trí còn lại tổ Cơ Quan; tổ Xây Dựng: Giá đất tính tiền bồi thường là 600.000 đồng/m², hệ số điều chỉnh giá đất bằng 1,0 lần so với bảng giá đất 05 năm của tỉnh.

- Đường loại II, vị trí 4: Từ Trung tâm Hướng nghiệp dạy nghề đến cây xăng Trạm Vận tải: Xóm Bồ Túc (tổ An Kỳ), các hộ còn lại của tổ Kỳ Lâm, xóm Mới, xóm Cây Đa (Làng Cỏ), tổ Tân Phú, tổ Đoàn Kết, tổ Tân Phúc, tổ Bắc Hoàng: Giá đất tính tiền bồi thường là 350.000 đồng/m², hệ số điều chỉnh giá đất bằng 1,0 lần so với bảng giá đất 05 năm của tỉnh.

- Đường loại III, vị trí 1: Đoạn từ cổng thôn Xây Dựng đến đỉnh dốc Tân Kỳ: Đất liền cạnh đường phố (mặt tiền): Giá đất tính tiền bồi thường là 1.700.000 đồng/m², hệ số điều chỉnh giá đất bằng 1,0 lần so với bảng giá đất 05 năm của tỉnh.

- Đường loại III, vị trí 4: Đoạn từ cổng thôn Xây Dựng đến đỉnh dốc Tân Kỳ: Tổ Đồng Tiến: Giá đất tính tiền bồi thường là 230.000 đồng/m², hệ số điều chỉnh giá đất bằng 1,0 lần so với bảng giá đất 05 năm của tỉnh.

2.2. Đất trồng cây lâu năm

- Khu vực I, vị trí 1: Giá đất tính tiền bồi thường là 36.000 đồng/m², hệ số điều chỉnh giá đất bằng 1,0 lần so với bảng giá đất 05 năm của tỉnh.
- Khu vực I, vị trí 2: Giá đất tính tiền bồi thường là 33.000 đồng/m², hệ số điều chỉnh giá đất bằng 1,0 lần so với bảng giá đất 05 năm của tỉnh.
- Khu vực I, vị trí 3: Giá đất tính tiền bồi thường là 30.000 đồng/m², hệ số điều chỉnh giá đất bằng 1,0 lần so với bảng giá đất 05 năm của tỉnh.

2.3. Đất trồng cây hàng năm

- Khu vực I, vị trí 1: Giá đất tính tiền bồi thường là 45.000 đồng/m², hệ số điều chỉnh giá đất bằng 1,0 lần so với bảng giá đất 05 năm của tỉnh.
- Khu vực I, vị trí 2: Giá đất tính tiền bồi thường là 40.000 đồng/m², hệ số điều chỉnh giá đất bằng 1,0 lần so với bảng giá đất 05 năm của tỉnh.
- Khu vực I, vị trí 4: Giá đất tính tiền bồi thường là 30.000 đồng/m², hệ số điều chỉnh giá đất bằng 1,0 lần so với bảng giá đất 05 năm của tỉnh.

2.4. Đất nuôi trồng thủy sản

- Khu vực I, vị trí 1: Giá đất tính tiền bồi thường là 34.000 đồng/m², hệ số điều chỉnh giá đất bằng 1,0 lần so với bảng giá đất 05 năm của tỉnh.
- Khu vực I, vị trí 2: Giá đất tính tiền bồi thường là 31.000 đồng/m², hệ số điều chỉnh giá đất bằng 1,0 lần so với bảng giá đất 05 năm của tỉnh.
- Khu vực I, vị trí 3: Giá đất tính tiền bồi thường là 28.000 đồng/m², hệ số điều chỉnh giá đất bằng 1,0 lần so với bảng giá đất 05 năm của tỉnh.

2.5. Đất rừng sản xuất

- Khu vực I, vị trí 1: Giá đất tính tiền bồi thường là 16.000 đồng/m², hệ số điều chỉnh giá đất bằng 1,0 lần so với bảng giá đất 05 năm của tỉnh
- Khu vực I, vị trí 2: Giá đất tính tiền bồi thường là 14.000 đồng/m², hệ số điều chỉnh giá đất bằng 1,0 lần so với bảng giá đất 05 năm của tỉnh
- Khu vực I, vị trí 4: Giá đất tính tiền bồi thường là 12.000 đồng/m², hệ số điều chỉnh giá đất bằng 1,0 lần so với bảng giá đất 05 năm của tỉnh.

Điều 2. Tổ chức thực hiện

1. Ủy ban nhân dân huyện Sơn Dương, các cơ quan, đơn vị liên quan có trách nhiệm tổ chức thực hiện bồi thường giải phóng mặt bằng dự án theo Điều 1 Quyết định này và các quy định hiện hành của pháp luật liên quan.

2. Các sở: Tài nguyên và Môi trường, Tài chính, Xây dựng; Cục Thuế tỉnh: theo chức năng, nhiệm vụ có trách nhiệm phối hợp, hướng dẫn, kiểm tra Ủy ban nhân dân huyện Sơn Dương và các cơ quan, đơn vị liên quan thực hiện bồi thường giải phóng mặt bằng theo quy định của pháp luật.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc các sở: Tài nguyên và Môi trường, Tài chính, Xây dựng; Cục Trưởng Cục Thuế tỉnh; Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện Sơn Dương; Thủ trưởng cơ quan, đơn vị có liên quan căn cứ Quyết định thi hành./.

Nơi nhận:

- Chủ tịch UBND tỉnh;
- Các PCT UBND tỉnh;
- Như Điều 3; (thực hiện)
- Các Phó CVP UBND tỉnh;
- Lưu VT, ĐC (Điệp).

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Nguyễn Thế Giang